

HÚT ĐÀM MŨI, MIỆNG

MỤC ĐÍCH :

- Hút đàm nhớt và chất nôn ói ra khỏi mũi miệng BN.
- Đảm bảo an toàn, ngăn ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện cho bệnh nhân.

CHỈ ĐỊNH :

- Ứ đọng nhiều đàm nhớt.
- Nghẹt đàm
- Nôn ói
- Hôn mê.

Tuổi	Kích thước ống hút đàm (F)
< 6 tháng	6
6 tháng – 1 tuổi	8
1-2 tuổi	8-10
2-5 tuổi	10
5-10 tuổi	12
Từ 10 tuổi trở lên	12-14

CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH :

- Báo và giải thích thân nhân, bệnh nhân.
- Mang khẩu trang, rửa tay, soạn dụng cụ

Dụng cụ vô khuẩn :

- Ống hút đàm kích cỡ tùy theo tuổi
- Chén chun hoặc ly giấy.
- Găng vô khuẩn
- Chai dung dịch Natri Clorua 0,9% 100ml, lọ 10ml

Dụng cụ sạch :

- Máy hút đàm , dây nối.
- Găng sạch , mâm sạch
- Dung dịch rửa tay nhanh
- Khăn vuông nhỏ sạch.
- Máy đo SpO₂ (nếu có).
- Ống nghe.

- Mang dụng cụ đến giường BN.
- Kiểm tra lại tên, tuổi BN, báo và giải thích lần nữa
- Sát trùng tay nhanh.
- Đặt BN tư thế phù hợp.
- Gắn máy theo dõi SpO₂ trước và trong khi hút (nếu có máy).
- Chính áp lực hút phù hợp, tắt máy hút.
- Gắn đầu ống hút vào dây nối (*vẫn giữ thân ống trong bao*).

- Rót NaCl 0,9% vào chén chun.
- Sát trùng tay nhanh, mang găng sạch vào tay không thuận. mang găng VK vào tay thuận.
- Mở ống hút (ảm bảo vô khuẩn)
- Mở máy hút một ít NaCl 0.9% làm trơn ống.
- Đo chiều dài ống (ước lượng đến vị trí cần hút)
- Làm mất sức hút, đưa ống hút vào đúng vị trí cần hút, tạo áp lực hút, vừa hút vừa kéo ống ra.

- Tráng ống bằng Natriclorua 0.9% sau mỗi lần hút
- Hút từng vị trí cho đến khi sạch hết đàm.
- Tắt máy hút, bỏ găng và ống hút vào rác lây nhiễm.
- Nghe lại phổi đánh giá hiệu quả của hút đàm
- Trả BN về tư thế tiện nghi.
- Dọn dẹp dụng cụ, rửa tay, ghi hồ sơ.